

Bản án số: 91/2018/HS-PT

Ngày: 27 - 12 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

- Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn; Ông Trần Hữu Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 68/2018/HS-PT ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị L, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1969 tại xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Xuân S và 05 người con sinh các năm 1989, 1992, 1995, 1998, 2000; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 25 tháng 12 năm 2017 bị Công an xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị bắt tạm giữ ngày 05 tháng 02 năm 2018 đến ngày 14 tháng 02 năm 2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Trương Thị M, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1992 tại xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Xuân H (đã chết) và bà Trương Thị N; có chồng là Đỗ Ích T và có 02 con sinh năm 2015, 2018; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 25 tháng 12 năm 2017 bị Công an xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M tại phiên toà phúc thẩm:

Ông: Ngô Đức Thịnh, Luật sư - Văn phòng Luật sư Thịnh Đức, Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình, bào chữa cho bị cáo Trương Thị Minh. Có mặt.

Ông Hoàng Văn Tùng, Luật sư - Văn phòng Luật sư Trung Hòa, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thị Lương, Trương Thị Minh. Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo pháp luật của Nguyên đơn dân sự: Ông Phạm Văn L, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H. Có mặt.

- Người làm chứng được triệu tập tham gia phiên toà theo kháng cáo kêu oan của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M, theo đề nghị của bị cáo Trương Thị M và đề nghị của các Luật sư Ngô Đức Thịnh, Hoàng Văn Tùng là người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M:

1. Ông Phan Quốc K, sinh năm 1981, công tác tại: Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
2. Ông Mai Văn T, sinh năm 1981, công tác tại: Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
3. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1958, công tác tại: Công an xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
4. Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1981, công tác tại UBND xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
5. Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1984, công tác tại Công an xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
6. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1983, công tác tại: Hội phụ nữ xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
7. Ông Nguyễn Văn T, công tác tại: Phòng Tài nguyên – Môi trường huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

8. Ông Mai Thanh P, sinh năm 1978, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
9. Ông Bùi Đức Q, sinh năm 1990, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
10. Ông Mai Văn D, sinh năm 1989, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
11. Ông Mai Văn D, sinh năm 1962, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
12. Ông Mai Văn T, sinh năm 1989, cư trú tại: Thôn X, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
13. Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1988, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
14. Ông Mai Văn H, sinh năm 1954, cư trú tại: Thôn X, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
15. Ông Mai Huy H, sinh năm 1959, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
16. Ông Hoàng Minh Đ, sinh năm 1985, cư trú tại: Thôn X, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
17. Ông Ngô Văn T, sinh năm 1984, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
18. Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1974, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
19. Ông Trương Quốc T, sinh năm 1965, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
20. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
21. Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1984, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
22. Ông Nguyễn Viết C, sinh năm 1962, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
23. Ông Ngô Văn T, sinh năm 1994, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
24. Ông Mai Quốc H, sinh năm 1987, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
25. Ông Lê L, sinh năm 1983, công tác tại: Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
26. Ông Lê Hoàng Đ, sinh năm 1983, công tác tại: Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

27. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1987, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
28. Ông Mai Văn B, sinh năm 1956, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
29. Ông Trương Quang P, sinh năm 1988, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
30. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
31. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1992, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
32. Ông Nguyễn Chí N, sinh năm 1991, công tác tại: Bệnh viện đa khoa huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
33. Ông Trương Văn L, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
34. Bà Nguyễn Thị Đ, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
35. Bà Mai Thị T, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
36. Ông Nguyễn Văn S, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
37. Bà Trương Thị H, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
38. Bà Trương Thị B, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
39. Bà Nguyễn Thị T, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
40. Bà Phạm Thị H, công tác tại: Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
41. Bà Trương Thị Th, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
42. Bà Mai Thị T, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
43. Bà Mai Thị H, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;
44. Bà Trương Thị H, cư trú tại: Thôn X, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;
45. Bà Trương Thị H, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

46. Bà Mai Thị V, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

47. Bà Nguyễn Thị P, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;

48. Bà Mai Thị L, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

49. Bà Hoàng Thị H, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

50. Bà Trương Thị L, cư trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

51. Bà Nguyễn Thị H, cư trú tại: Thôn X, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

52. Bà Nguyễn Thị V, cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Những người khác được triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm

1. Ông Lê Văn D, Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q. Có mặt;

2. Ông Châu Công H, nguyên là cán bộ điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q. Có mặt;

3. Ông Nguyễn Duy H, Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q. Có mặt.

Tại phiên toà vắng mặt nhiều người làm chứng, phiên toà đã hoãn 2 lần, xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và tại Biên bản phiên toà sơ thẩm, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử phúc thẩm vụ án, khi cần thiết sẽ công bố lời khai của người vắng mặt đã có tại hồ sơ vụ án nên vẫn tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 26/12/2017, Ủy ban nhân dân (UBND) xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình tổ chức Hội nghị bốc thăm giao đất ở cho nhân dân không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất tại Hội trường UBND xã. Trong lúc ông Phan Quốc K (Phó Chủ tịch UBND xã) đang thông qua các văn bản liên quan đến bốc thăm thì Trương Thị M đứng lên đòi phát biểu ý kiến thì được ông Phạm Văn L (Chủ tịch UBND xã, người Chủ trì hội nghị) giải thích cho Trương Thị M là chưa phát biểu lúc này vì đồng chí Phan Quốc K đang thông qua các văn bản. Trương Thị M liền đi từ dưới bàn họp lên bàn chủ trì

Hội nghị lấy micro để phát biểu thì được lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ngăn cản và yêu cầu Trương Thị M đi xuống ngồi lại vị trí ban đầu. Sau khi không được phát biểu và phải đi xuống vị trí ngồi, Trương Thị M đứng dậy, dùng tay đập vào bàn họp và nói: “Rằng không cho người dân phát biểu, đây là cuộc họp của dân, người dân có quyền phát biểu”, tiếp theo, Trương Thị M đứng chỉ tay nói to tiếng gây ồn ào, làm cho Hội nghị bốc thăm bị gián đoạn. Ông Phạm Văn L tiếp tục giải thích: “Hội nghị đang thông qua quy chế bốc thăm giao đất, chưa giải quyết cho ai phát biểu nếu muốn phát biểu thì đợi sau khi quy chế được thông qua”.

Lúc này, Nguyễn Thị L đứng ngoài hành lang Hội trường nói: “Đất một lô chỉ 25 triệu làm giấy tờ xong xuôi là 35 triệu, cán bộ bán trên 500 triệu là lấy tiền của dân để ăn” và vận động mọi người có mặt tại Hội trường không tham gia bốc thăm giao đất ở. Sau đó, Nguyễn Thị L đi ra sân UBND xã H lấy một hộp nhựa đựng mắm thối, dùng hai tay đã đeo găng cao su nhúng vào hộp mắm làm bốc mùi hôi thối khiến mọi người trong Hội trường không chịu được nên bị lực lượng làm nhiệm vụ ngăn cản và dẫn Nguyễn Thị L đi ra khỏi Hội trường.

Đến 09 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi Hội nghị thông qua các nội dung bốc thăm, đồng chí Chủ trì Hội nghị mời bà con ra ngoài để đọc tên từng người đăng ký vào Hội trường bốc thăm thì Trương Thị M tiếp tục đi lên bàn Chủ trì đập vào bàn, lấy micro để phát biểu ý kiến. Lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự (ANTT) yêu cầu Trương Thị M trả lại micro nhưng Trương Thị M không chấp hành, giành giật micro với lực lượng làm nhiệm vụ và hét to nhiều lần “Ồi làng, cán bộ đập dân, ơi làng cán bộ hiếp dân”. Sau khi lấy được micro, lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo ANTT dẫn Trương Thị M đi ra bên ngoài Hội trường nhưng Trương Thị M không chấp hành và xô đẩy lực lượng làm nhiệm vụ. Sau đó, Trương Thị M chạy lên bục sân khấu Hội trường, ném chiếc nón xuống nền Hội trường, hai tay chống hông và chửi bới, nên lực lượng làm nhiệm vụ phải dẫn Trương Thị M ra ngoài Hội trường thì Trương Thị M dùng chân đạp vào người cán bộ làm nhiệm vụ, dùng hai tay ôm vào cổ anh Lê L (cán bộ Công an huyện Q) rồi kéo anh Lê L cùng ngã xuống nền Hội trường và nằm bất động.

Trong lúc sự việc đang xảy ra thì Nguyễn Thị L lên bàn Chủ trì Hội nghị xin phát biểu nhưng không được, L liền tham gia xô đẩy lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo ANTT cùng với Trương Thị M không cho lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo ANTT lấy lại micro. Lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo ANTT yêu cầu Nguyễn Thị L ra ngoài Hội trường thì Nguyễn Thị L không chấp hành. Lúc Trương Thị M ngã nằm bất động trên nền Hội trường thì Nguyễn Thị L đi đến nơi để hòm phiếu để dân bốc thăm, dùng hai tay cầm bịch nilong màu

vàng bên trong đựng hộp mắ m thối mà Nguyễn Thị L đã chuẩn bị để sẵn trước đó ném vào hòm phiếu làm hòm phiếu bị vỡ, mắ m trong hộp bay tung tóe, bốc mùi hôi thối. Thấy vậy, ông Phạm Văn L yêu cầu lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo ANTT Hội nghị bốc thăm quyền sử dụng đất bắt giữ Nguyễn Thị L nhưng Nguyễn Thị L chống cự quyết liệt. Khi lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo ANTT khống chế Nguyễn Thị L thì Nguyễn Thị L nằm xuống bất động dưới nền Hội trường. Sau đó Nguyễn Thị L và Trương Thị M được cán bộ y tế của Trạm y tế xã thăm khám và đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện Q để cấp cứu. Đến 10 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi cán bộ UBND xã H dọn dẹp vệ sinh, ổn định trật tự Hội nghị bốc thăm giao đất mới được tiếp tục.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018, Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Q xác định hòm phiếu bốc thăm bằng nhôm kính bị vỡ, thiệt hại 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 2495/STC-GCS ngày 06 tháng 8 năm 2018 Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự tỉnh Quảng Bình định giá hòm phiếu trước khi bị thiệt hại mà Hội đồng định giá cấp huyện đã xác định tại kết luận định giá tài sản ngày 17 tháng 01 năm 2018 có giá trị 800.000 đồng, sau khi bị vỡ có giá trị bằng 0 đồng.

Đại diện Nguyên đơn dân sự UBND xã H là ông Phạm Văn L, chức vụ Chủ tịch UBND xã, trong quá trình điều tra, truy tố có yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị L phải bồi thường giá trị thiệt hại của thùng phiếu bị vỡ là 800.000 đồng, tại phiên tòa sơ thẩm, ông Phạm Văn L cho rằng thiệt hại có giá trị không lớn, UBND xã H tự khắc phục nên không yêu cầu giải quyết về phần dân sự.

Về vật chứng:

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh tiếp nhận từ ông Nguyễn Ngọc T, Trưởng Công an xã H các đồ vật, tài liệu sau: 01 (một) hòm phiếu bằng nhôm kính kích thước: 59x34x34cm, bị vỡ; 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng cao 39cm, đường kính 40cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm, bốc mùi hôi thối; 01 (một) túi nilong màu vàng KT:40x37cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm bốc mùi hôi thối; 01 (một) túi nilong màu đỏ KT:36x34cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm bốc mùi hôi thối.

Công an huyện Quảng Ninh đã lập biên bản thu giữ dữ liệu điện tử theo các biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật điện tử và thực hiện việc niêm phong, mở niêm phong, lập biên bản niêm phong lại theo quy định, bao gồm:

Ngày 03 tháng 01 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh tiếp nhận từ ông Lê Hoàng Đ, cán bộ Công an huyện Quảng

Nhìn một file video có tên IMG_1281.MOV có dung lượng 1,85GB, độ dài 15 phút 25 giây được sao lưu trong một UBS Transcend 4GB, màu trắng.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh tiếp nhận từ ông Nguyễn Ngọc N, Phó Trưởng Công an xã H một file video có tên VID20171226084113.mp4 dung lượng 60MB, độ dài 01 phút 10 giây được sao lưu trong một USB Kingston 4GB, màu xanh.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh tiếp nhận từ ông Lê L, cán bộ Công an huyện Quảng Ninh một file video có tên IMG_0796.MOV dung lượng 338MB, độ dài 02 phút 54 giây được sao lưu trong một USB Kingston 8GB, màu đỏ .

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã ra quyết định trưng cầu giám định 03 (ba) File video thu thập. Tại Kết luận giám định số 1782/C54-P6 Ngày 02 tháng 4 năm 2018, của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an Kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu bị cắt ghép, biên tập, chỉnh sửa nội dung của các file video cần giám định.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Thị L không nhận các quyết định, văn bản tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh.

Bị cáo Nguyễn Thị L và Trương Thị M xuất trình chứng cứ là ý kiến của một số người làm chứng và người chứng kiến hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo Minh xuất trình chứng cứ là các ảnh được chụp từ điện thoại di động gồm 14 ảnh được sao lưu trong thư mục ảnh ngày 26 tháng 12 năm 2017; 03 ảnh được sao lưu trong thư mục ảnh ngày 27 tháng 12 năm 2017; 05 ảnh được sao lưu từ thư mục ảnh ngày 05 tháng 02 năm 2018 và 01 file có tên ghi âm Chủ tịch. Tất cả được sao từ máy điện thoại di động của bị cáo M.

Cáo trạng số 08/2018/CT-VKS ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M về tội “Gây rối trật tự công cộng”, trong đó bị cáo Nguyễn Thị L bị truy tố theo điểm a khoản 2 Điều 245 của Bộ luật Hình sự 1999; Trương Thị M bị truy tố theo khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự 1999.

Bản án số 15/2018/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Thị L, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 05 tháng 02 năm 2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 245; các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trương Thị M, xử phạt bị cáo

Trương Thị M 18 (mười tám tháng) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Trương Thị M cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trương Thị M trong thời gian chấp hành hình phạt.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tiêu hủy các vật chứng vụ án gồm: 01 (một) hòm phiếu bằng nhôm kính kích thước: 59 x 34 x 34cm, bị vỡ; 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng cao 39cm, đường kính 40cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm, bốc mùi hôi thối; 01 (một) túi nilong màu vàng kích thước: 40 x 37cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm bốc mùi hôi thối; 01 (một) túi nilong màu đỏ kích thước: 36 x 34cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm bốc mùi hôi thối.

Không xem xét trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo Nguyễn Thị L.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Nguyễn Thị L và Trương Thị M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo, nguyên đơn dân sự.

Trong hạn luật định, ngày 08 tháng 8 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo cho rằng Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh tuyên phạt bị cáo 2 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là quá nặng và còn nhiều tình tiết chưa đúng, chưa được làm rõ, bị cáo bị xét xử kết tội oan; ngày 16 tháng 8 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thị L có thêm đơn kháng cáo cho rằng Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh quyết định tuyên bố bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là xét xử oan đối với bị cáo, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử hủy Bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, trả tự do cho bị cáo, trả lại mọi quyền lợi cho bị cáo.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, bị cáo Trương Thị M có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh tuyên phạt bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ là không khách quan, không lắng nghe ý kiến của bị cáo, không xem xét các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án và không cho bị cáo đối chất với những người làm chứng, cố tình vu không ép tội cho bị cáo, bị cáo không hề biết việc bị Công an xã H xử phạt hành chính, hiện tại vụ

kiện hành chính của bị cáo đã được Toà án thụ lý nhưng chưa xét xử. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo luôn có mặt tại địa phương nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra lại cho rằng bị cáo vắng mặt để ra Quyết định truy nã bị cáo là không đúng. Đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo đối chất với các người làm chứng để giải oan cho bị cáo. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử tuyên bố bị cáo không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thị L có đơn xin nộp số tiền 800.000 đồng khắc phục thiệt hại hư hỏng thùng phiếu của UBND xã H, ngày 30 tháng 10 năm 2018, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình có Công văn số 543/TAQB-HS đề bị cáo có ý kiến, gia đình bị cáo nộp tiền nhưng đến ngày xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo không thực hiện việc nộp tiền theo đơn.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M thừa nhận có sự việc lộn xộn tại Hội nghị bốc thăm quyền sử dụng đất không qua đấu giá do UBND xã H tổ chức tại Hội trường UBND xã H ngày 26 tháng 12 năm 2017, hành động của các bị cáo lúc đó do bức xúc bột phát khi xin được phát biểu nhưng bị cán bộ UBND xã ngăn cản, chưa đến mức nghiêm trọng phải bị xử lý hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị L cho rằng bị cáo không có hành vi phá phách, khi thấy giữa Hội trường có một túi ni long, xách lên thấy nặng, hỏi của ai thì có người đàn ông nhận của mình, bị cáo lấy lên đưa cho người đó thì rơi xuống trúng vào thùng phiếu làm thùng phiếu bị vỡ. Các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát và Bản án sơ thẩm xác định trước đó các bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” để ép buộc các bị cáo phải chịu tội “Gây rối trật tự công cộng” theo hành vi làm ồn ào tại Hội nghị là không đúng vì các bị cáo không biết mình vi phạm khi nào, các bị cáo không nhận được Quyết định xử phạt hành chính của Công an xã H để thực hiện quyền khiếu nại, quyền khởi kiện quyết định xử phạt theo quy định. Sau sự việc tại Hội nghị bốc thăm quyền sử dụng đất, các bị cáo luôn có mặt tại địa phương nhưng chính quyền địa phương và Công an huyện Quảng Ninh lại cho rằng bị cáo bỏ đi khỏi địa phương để có Quyết định truy nã đối với bị cáo là không đúng. Bị cáo Nguyễn Thị L trình bày, bị cáo có làm đơn xin nộp số tiền 800.000 đồng khắc phục thiệt hại hư hỏng thùng phiếu nhưng sau đó nghĩ lại thấy tại phiên toà sơ thẩm UBND xã H không yêu cầu phải bồi thường nên bị cáo bảo gia đình không đến nộp tiền bồi thường. Các bị cáo cho rằng hành vi của các bị cáo tại Hội nghị bốc thăm quyền sử dụng đất không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự, bị Toà án cấp sơ thẩm kết tội oan, yêu cầu xét xử phúc thẩm minh oan cho các bị cáo.

Đại diện nguyên đơn dân sự đề nghị xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Luật sư Hoàng Văn Tùng bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M, Luật sư Ngô Đức Thịnh bào chữa cho bị cáo Trương Thị M cho rằng quá

trình điều tra, truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh có quá nhiều vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong việc ra Quyết định truy nã đối với các bị cáo, trong việc lấy lời khai, đối chất giữa các bị cáo với người làm chứng để tìm ra sự thật khách quan của vụ án. Theo tình tiết, nội dung vụ án thì hành động của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M tại Hội nghị bóc thăm quyền sử dụng đất không qua đấu giá không đến mức gây hậu quả nghiêm trọng, trong khi việc ra Quyết định xử phạt hành chính của Công an xã H trước đó đối với Nguyễn Thị L, Trương Thị M lại không rõ ràng, minh bạch, không có căn cứ nên hành vi gây rối của các bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”. Luật sư Ngô Đức Thịnh cho rằng Hội nghị bóc thăm bị gián đoạn là do bị cáo Nguyễn Thị L làm vỡ hòm phiếu, không liên quan đến Trương Thị M. Các Luật sư Ngô Đức Thịnh, Hoàng Văn Tùng cho rằng Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xét xử quyết định bị cáo Trương Thị M phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là không đúng. Luật sư Hoàng Văn Tùng cho rằng không có đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” đối với Nguyễn Thị L theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 thì không có thể kết tội đối với Nguyễn Thị L theo điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo để huỷ Bản án sơ thẩm, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” như quyết định của Bản án sơ thẩm. Trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thị L, khôi phục các quyền lợi cho các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo kêu oan của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M; không chấp nhận quan điểm bào chữa và ý kiến đề nghị của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M vì kháng cáo kêu oan và quan điểm bào chữa, ý kiến đề nghị không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ y tội danh “Gây rối trật tự công cộng” và hình phạt theo Quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm thì sáng ngày 26 tháng 12 năm 2017, các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M có đến Hội trường Ủy ban nhân dân (UBND) xã H theo dõi, tham dự Hội nghị bóc thăm quyền sử dụng đất do UBND xã H tổ chức, tại Hội

ngị Trương Thị M xin được phát biểu nhưng không được chấp nhận thì Trương Thị M đã có hành động đi đến bàn Chủ trì Hội nghị lấy micro để phát biểu. Khi bị lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ngăn cản và yêu cầu đi xuống ngồi lại vị trí ban đầu thì Trương Thị M dùng tay đập vào bàn họp và nói: “Răng không cho người dân phát biểu, đây là cuộc họp của dân, người dân có quyền phát biểu”, tiếp theo, Trương Thị M đứng chỉ tay nói to tiếng gây ồn ào, làm cho Hội nghị bốc thăm bị gián đoạn. Khi người Chủ trì Hội nghị tiếp tục giải thích: “Hội nghị đang thông qua quy chế bốc thăm giao đất, chưa giải quyết cho ai phát biểu, nếu muốn phát biểu thì đợi sau khi quy chế được thông qua” thì Nguyễn Thị L đứng ngoài hành lang Hội trường nói: “Đất một lô chỉ 25 triệu làm giấy tờ xong xuôi là 35 triệu, cán bộ bán trên 500 triệu là lấy tiền của dân để ăn” và vận động mọi người có mặt tại Hội trường không tham gia bốc thăm giao đất ở không thông qua đấu giá. Sau đó, Nguyễn Thị L đi ra sân UBND xã Hải Ninh lấy một hộp nhựa đựng mắ m thôi, dùng hai tay đã đeo găng cao su nhúng vào hộp mắ m làm bốc mùi hôi thối khiến mọi người trong Hội trường không chịu được nên bị lực lượng làm nhiệm vụ ngăn cản và dẫn Nguyễn Thị L đi ra khỏi Hội trường.

Sau khi Hội nghị thông qua các nội dung bốc thăm, Quy chế bốc thăm, Chủ trì Hội nghị mời những người tham dự ra ngoài để đọc tên từng người đăng ký vào Hội trường bốc thăm thì Trương Thị M đi lên đập vào bàn Chủ trì Hội nghị, lấy micro phát biểu ý kiến, lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự yêu cầu Trương Thị M trả lại micro nhưng Trương Thị M không chấp hành và giành giật micro với lực lượng làm nhiệm vụ đồng thời hét to nhiều lần “Oi làng, cán bộ đập dân, oi làng cán bộ hiếp dân”, buộc lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ Hội nghị phải giật lấy micro từ tay Trương Thị M, buộc Trương Thị M ra khỏi Hội trường nhưng Trương Thị M không chấp hành và xô đẩy lực lượng làm nhiệm vụ đồng thời chạy lên bục sân khấu Hội trường, ném chiếc nón xuống nền Hội trường, hai tay chống hông và chửi bới, buộc lực lượng làm nhiệm vụ phải dẫn Trương Thị M ra ngoài Hội trường thì Trương Thị M dùng chân đạp vào người cán bộ làm nhiệm vụ, dùng hai tay ôm vào cổ anh Lê L (cán bộ Công an huyện Quảng Ninh) rồi kéo anh Lê L cùng ngã xuống nền Hội trường UBND xã H và nằm bất động. Cùng lúc đó, Nguyễn Thị L lên bàn Chủ trì Hội nghị xin phát biểu nhưng không được thì Nguyễn Thị L xô đẩy lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ Hội nghị để không cho lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ Hội nghị lấy lại micro từ Trương Thị M. Khi lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ Hội nghị yêu cầu Nguyễn Thị L ra ngoài Hội trường thì Nguyễn Thị L không chấp hành. Trong khi Trương Thị M nằm bất động trên nền Hội trường UBND xã Hải Ninh thì Nguyễn Thị L đi đến nơi để hòm phiếu để dân bốc thăm quyền sử dụng đất, dùng hai tay cầm bịch nilong

màu vàng bên trong đựng hộp mắ m thôi mà Nguyễn Thị L đã chuẩn bị để sẵn trước đó ném vào hòm dùng để đựng phiếu bầu thăm làm chiếc hòm này bị vỡ, mắ m trong hộp bay tung tóe, bầu mùi hôi thôi, cả Hội trường náo loạn. Ông Phạm Văn L người Chủ trì Hội nghị bầu thăm yêu cầu lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo vệ Hội nghị bắt giữ Nguyễn Thị L thì Nguyễn Thị L chống cự quyết liệt. Khi lực lượng làm nhiệm vụ không chế được Nguyễn Thị L thì Nguyễn Thị L nằm xuống bất động dưới nền Hội trường. Sự việc chấm dứt khi Nguyễn Thị L và Trương Thị M được cán bộ y tế của Trạm y tế xã H thăm khám và gọi xe cấp cứu đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện Q để cấp cứu. Đến 10 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi cán bộ UBND xã H dọn dẹp vệ sinh, ổn định trật tự thì Hội nghị bầu thăm giao quyền sử dụng đất không qua đấu giá mới được tiếp tục.

[1] Xét kháng cáo kêu oan của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M và ý kiến của các bị cáo tại phiên toà phúc thẩm, quan điểm của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi “Gây rối trật tự công cộng” tại Hội nghị bầu thăm quyền sử dụng đất ở không thông qua đấu giá tại Hội trường UBND xã H ngày 26 tháng 12 năm 2017 của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M được nhiều người dân xã Hải Ninh có mặt tại Hội nghị thừa nhận. Trong quá trình điều tra và xét xử các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M cũng đã thừa nhận diễn biến sự việc và hành động của các bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M cho rằng do Hội nghị bầu thăm quyền sử dụng đất ở có nhiều khuất tất, giá đất được ấn định để người dân bầu thăm quá cao nên xin phát biểu nhưng do bị ngăn cản nên các bị cáo bức xúc và mới có hành động như vậy. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận do không được phát biểu ý kiến và còn bị lực lượng Công an bẻ tay làm đau bị cáo nên bị cáo mới lấy bao màu vàng ném vào lực lượng bảo vệ Hội nghị nhưng lại trúng vào thùng dùng đựng phiếu bầu thăm, việc bị cáo ném vỡ thùng phiếu không phải do cố ý, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị L lại khai nhận khi thấy giữa Hội trường có một túi ni long, xách lên thấy nặng, hỏi của ai thì có người đàn ông nhận của mình, bị cáo lấy lên đưa cho người đó thì rơi xuống trúng vào thùng phiếu làm thùng phiếu bị vỡ.

Hành vi gây rối của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M tại Hội nghị bầu thăm quyền sử dụng đất ở không thông qua đấu giá tại Hội trường UBND xã H ngày 26 tháng 12 năm 2017 không chỉ có nhiều người dân xã H có mặt tại Hội nghị thừa nhận mà còn được ông Lê Hoàng Đ, cán bộ Công an huyện Quảng Ninh; ông Nguyễn Ngọc N, Phó Trưởng Công an xã H; ông Lê Lợi, cán bộ Công an huyện Quảng Ninh sử dụng điện thoại di động quay lại sự việc sau đó giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh; được Kết

luận giám định số 1782/C54-P6 Ngày 02 tháng 4 năm 2018, của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an Kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu bị cắt ghép, biên tập, chỉnh sửa nội dung của các file video được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh trưng cầu giám định. Tại phiên toà sơ thẩm, sau khi xem các file video quay lại diễn biến sự việc xảy ra tại Hội nghị bốc thăm quyền sử dụng đất ở không thông qua đấu giá tại Hội trường UBND xã H ngày 26 tháng 12 năm 2017, các người làm chứng đều xác định người có hành vi làm náo loạn, gây mất trật tự, tại Hội trường UBND xã H vào ngày 26 tháng 12 năm 2018 là Nguyễn Thị L và Trương Thị M.

Theo diễn biến sự việc xảy ra tại Hội nghị bốc thăm quyền sử dụng đất ở không thông qua đấu giá tại Hội trường UBND xã H ngày 26 tháng 12 năm 2017 và hành động của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M tại Hội nghị phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi mà các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M đã thực hiện tại Hội nghị có đủ yếu tố cấu thành của tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, được Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao Hướng dẫn tại điểm b khoản 5.1 Mục 1 và đoạn sau điểm h khoản 5.1 Mục 1 của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 về tình tiết “gây hậu quả nghiêm trọng” của hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, không bắt buộc phải có tình tiết “... đã bị xử lý hành chính về hành vi này mà còn vi phạm” như quan điểm bào chữa của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo. Mục đích “Gây rối trật tự công cộng” của các bị cáo được xác định nhằm để ngăn cản UBND xã H không thực hiện được việc tổ chức cho người dân xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình bốc thăm quyền sử dụng đất ở không thông qua đấu giá theo giá đất đã được UBND huyện Q ấn định. Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính liên tục, trong khi phạm tội do bị cáo Trương Thị M không có hành vi phá phách nên bị truy tố và xét xử theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, quan điểm bào chữa của Luật sư Ngô Đức Thịnh cho rằng Hội nghị bốc thăm bị gián đoạn là do bị cáo Nguyễn Thị L làm vỡ hòm phiếu, không liên quan đến Trương Thị M là không có căn cứ.

Các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M phạm tội khi Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015) chưa có hiệu lực nhưng được xét xử khi Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực, qua xem xét thấy các quy định tại Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999 về tội “Gây rối trật tự công cộng” có lợi hơn đối với người phạm tội so với quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về tội “Gây rối trật tự công cộng”, Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (Bộ luật

Hình sự năm 1999) để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M là áp dụng đúng pháp luật theo quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Trong khi “Gây rối trật tự công cộng” tại Hội nghị bốc thăm quyền sử dụng đất, Nguyễn Thị L đã có hành vi dùng bịch mắm tôm ném vỡ thùng đựng phiếu bốc thăm gây thiệt hại 800.000 đồng, do thiệt hại về tài sản không đủ yếu tố cấu thành của tội “Cố ý huỷ hoại hoặc làm hư hỏng tài sản”), nên tình tiết dùng bịch mắm tôm ném vỡ thùng đựng phiếu bốc thăm của bị cáo Nguyễn Thị L thuộc trường hợp định khung “Có hành vi phá phách” của điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bản án số 15/2018/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không có việc kết tội oan đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” thuộc trường hợp “Có hành vi phá phách” nên bị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 để quyết định hình phạt là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Các nội dung khác được các bị cáo nêu ra tại đơn kháng cáo và ý kiến trình bày của các bị cáo tại phiên phiên tòa phúc thẩm, quan điểm bào chữa của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo không phải là chứng cứ chứng minh các bị cáo không có hành vi “Gây rối trật tự công cộng” tại Hội nghị bốc thăm quyền sử dụng đất ở không thông qua đấu giá tại Hội trường UBND xã H ngày 26 tháng 12 năm 2017 và cũng không phải là tình tiết cho rằng hành vi gây rối của các bị cáo chưa đến mức gây hậu quả nghiêm trọng nên không phải bị xử lý trách nhiệm hình sự.

Theo các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án thì việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Ninh có quyết định truy nã, bắt tạm giam Nguyễn Thị L, có Quyết định truy nã đối với Trương Thị M nhưng sau đó chỉ áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trương Thị M là thực hiện đúng thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự để bảo đảm công tác điều tra theo Quyết định khởi tố vụ án; Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị L, Trương Thị M.

Về nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M cho rằng bản thân các bị cáo không biết mình bị Công an xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, qua xem xét Hội đồng xét xử thấy: Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thì Bản án sơ thẩm xác định các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M có 01 tiền sự theo Quyết định của Công an xã H xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị L, Trương Thị M về hành vi “Gây

“rối trật tự công cộng” là có căn cứ vì đến ngày xét xử phúc thẩm vụ án, Quyết định xử phạt hành chính của Công an xã H đối với các bị cáo chưa có Bản án có hiệu lực của Toà án huỷ bỏ hoặc có Quyết định của người, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền huỷ bỏ. Theo tính chất, mức độ vụ án thì các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” thuộc trường hợp “gây hậu quả nghiêm trọng” nên tình tiết “đã bị xử phạt hành chính” đối với Nguyễn Thị L, Trương Thị M thuộc về nhân thân của các bị cáo chứ không phải là tình tiết để xác định tội danh “Gây rối trật tự công cộng” đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M theo tình tiết “đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm”.

Do Bản án số 15/2018/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh quyết định đúng tội danh “Gây rối trật tự công cộng” đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M; đã áp dụng đúng điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Thị L; đã áp dụng đúng khoản 1 Điều 245; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trương Thị M; các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M kháng cáo kêu oan và quan điểm bào chữa của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo cho rằng hành vi của các bị cáo không đủ yếu tố cấu thành của tội “Gây rối trật tự công cộng” không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để huỷ Bản án sơ thẩm, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Theo tính chất vụ án, mức độ ảnh hưởng do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra trên địa bàn xã H, huyện Q, yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa đối với tội phạm “Gây rối trật tự công cộng”, Bản án sơ thẩm áp dụng điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Thị L, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 24 (hai mươi bốn) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 245; các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trương Thị M, xử phạt bị cáo Trương Thị M 18 (mười tám tháng) tháng cải tạo không giam giữ là thoả đáng, không nặng nên cấp phúc thẩm phải giữ y quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M.

[2] Kháng cáo kêu oan của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M không có căn cứ nên không được cấp phúc thẩm chấp nhận, theo đó phần quyết định của Bản án sơ thẩm không xem xét buộc Nguyễn Thị L bồi thường thiệt hại cho UBND xã H; về tịch thu tiêu huỷ vật chứng vụ án; về tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng được giữ y theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình có nhận đơn kêu oan khẩn cấp ghi tên Nguyễn Văn S (đơn không ghi ngày, tháng, năm, không ký, ghi tên của người làm đơn), có ghi tên của một số người làm

chứng (đơn gửi qua đường Bưu điện và đơn cùng nội dung do đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ chuyển đến). Theo nội dung đơn, Hội đồng xét xử thấy những người có tên trong đơn, có một số được Toà án triệu tập tham gia phiên toà với tư cách là người làm chứng, theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự thì những người này không có quyền làm đơn kêu oan cho bị cáo Nguyễn Thị L, không có quyền trình bày ý kiến cho rằng hành vi của Nguyễn Thị L chỉ vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M.

Các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M kháng cáo kêu oan không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án sơ thẩm và phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M, giữ y Bản án sơ thẩm, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Giữ y Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 245; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo Nguyễn Thị L; áp dụng khoản 1 Điều 245; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo Trương Thị M; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 05 tháng 02 năm 2018 sau đó bị tạm giam.

Xử phạt bị cáo Trương Thị M 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình nhận được Bản án phúc thẩm, Bản án sơ thẩm; Quyết định thi hành án đối với Trương Thị M.

Giao bị cáo Trương Thị M cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trương Thị M trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. Giữ y quyết định Bản án sơ thẩm về tiêu hủy các vật chứng vụ án gồm: 01 (một) hòm phiếu bằng nhôm kính kích thước: 59 x 34 x 34cm, bị vỡ; 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng cao 39cm, đường kính 40cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm, bốc mùi hôi thối; 01 (một) túi nilong màu vàng kích thước: 40 x 37cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm bốc mùi hôi thối; 01 (một) túi nilong màu đỏ kích thước: 36 x 34cm, bên trong có chứa chất màu nâu sẫm bốc mùi hôi thối.

Giữ y quyết định của Bản án sơ thẩm không xem xét buộc bị cáo Nguyễn Thị L bồi thường thiệt hại cho UBND xã H.

Giữ y quyết định của Bản án sơ thẩm buộc các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Các bị cáo Nguyễn Thị L, Trương Thị M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (27 tháng 12 năm 2018).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Xuân Việt